

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ
TP HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 174/2018/HSST

Ngày: 06/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ, TP HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Mai Thu

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Tùng Mậu
2. Ông Nguyễn Đình Thọ

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thanh trì, TP Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tham gia phiên tòa: Bà Tô Thu Thủ - Kiểm sát viên sơ cấp

Ngày 06 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 181/2018/HSST ngày 23/10/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: ĐỖ NHƯ C - Sinh ngày 20/4/1962 tại Hà Nội

ĐKHKTT: thôn B, xã N, huyện T, TP Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Tự do

Trình độ văn hoá: 7/10

Con ông: Đỗ Như T

Con bà: Nguyễn Thị Đ

Có vợ là Nguyễn Thị Đ và có 02 con: lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1995.

- Tiền sự:

+ Ngày 09/9/1983 bị Công an tỉnh H xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản

+ Ngày 30/4/1985 bị Công an tỉnh H xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản

+ Ngày 12/10/1985 bị bắt đi tập trung cải tạo theo quyết định của UBND tỉnh H

- Tiền án: Ngày 28/3/2013, tại bản án hình sự sơ thẩm số 54/2013/HSST, TAND huyện T, TP Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2012. Ra tù về địa phương ngày 17/12/2014 (đã xóa án tích).

(Danh chỉ bản số 0379 do công an huyện T lập ngày 27/8/2018)

Bắt quả tang và tạm giữ ngày 26/8/2018, tạm giam ngày 01/9/2018

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/8/2018, Đỗ Như C đến khu vực bến xe T gặp và mua của một người đàn ông không quen biết một túi ni lông bên trong có 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng và 01 túi ni lông màu xanh bên trong có chứa 03 gói giấy chứa chất bột màu trắng với giá 500.000 đồng. Sau đó C mang 4 gói ma túy về nhà và cất giữ trong tủ quần áo với mục đích để sử dụng dần.

Khoảng 10h30' ngày 26/8/2018, C bắt xe ôm đi từ xã L xuống bến xe T và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói heroin với giá 270.000 đồng. Sau đó C cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái đi về khu vực nghĩa trang thôn B, xã Đ, huyện T, Hà Nội để tìm chỗ sử dụng thì bị Tổ Công tác Công an huyện T phát hiện, kiểm tra hành chính và thu giữ cùng vật chứng. Ngoài ra, Cơ quan Công an còn tạm giữ của C 01 điện thoại Nokia 105 màu đen.

Cùng ngày, Cơ quan Điều tra - Công an huyện T khám xét khẩn cấp nơi ở của C tại thôn B, xã N, huyện T, TP Hà Nội đã thu giữ: 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng và 01 túi ni lông màu xanh bên trong có chứa 03 gói giấy chứa chất bột màu trắng ở túi áo ngực bên trái áo khoác đen treo trong ngăn tủ quần áo.

Bản kết luận giám định số 6901/KLĐG-PC54 ngày 04/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội đã kết luận như sau:

+ Chất bột màu trắng bên trong 01 gói là ma túy loại Hêroin có khối lượng 0,256 gam (thu giữ của Công khi bắt quả tang)

+ Chất bột màu trắng bên trong 04 gói đều là ma túy loại Hêroin có tổng khối lượng 0,361 gam (thu giữ của Công khi khám xét khẩn cấp)

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho C do không xác minh được tên tuổi, địa chỉ của người này nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với chiếc điện thoại Nokia 105 màu đen là tài sản của C dùng để liên lạc cá nhân nhưng tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 171/CT-VKS ngày 22/10/2018, VKSND huyện Thanh Trì truy tố Đỗ Như C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 - BLHS 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố đúng hành vi bị cáo đã thực hiện, thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, hối hận và đề nghị Tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy những vật chứng sau:

+ 01 gói ma túy loại Hêroin có khối lượng 0,256 gam (cơ quan giám định đã trích 0,027 gam; còn lại là 0,229 gam)

+ 04 gói ma túy loại Hêroin có tổng khối lượng 0,361 gam (cơ quan giám định đã trích 0,017 gam; còn lại là 0,344 gam)

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Ngày 26/8/2018, tại khu vực nghĩa trang thôn B, xã Đ, huyện T, Hà Nội, Đỗ Như C đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy loại Hêroin có khối lượng 0,256 gam để sử dụng. Cùng ngày, Cơ quan Điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của C đã phát hiện và thu giữ 04 gói ma túy loại Hêroin có tổng khối lượng 0,361 gam, C tàng trữ để sử dụng. Tổng khối lượng ma túy C tàng trữ là 0,617 gam Heroine.

[2] Như vậy hành vi của Đỗ Như C đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - BLHS 2015. VKSND huyện Thanh Trì truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ pháp lý. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Do vậy, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo là người đã có tiền án, tiền sự, tuy đã được xóa nhưng thể hiện là người có nhân thân xấu. Do vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho C do không xác minh được tên tuổi, địa chỉ của người này nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng:

- Đối với các vật chứng sau thì tịch thu tiêu hủy:
 - + 01 gói ma túy loại Hêroin có khối lượng 0,256 gam (cơ quan giám định đã trích 0,027 gam; còn lại là 0,229 gam)
 - + 04 gói ma túy loại Hêroin có tổng khối lượng 0,361 gam (cơ quan giám định đã trích 0,017 gam; còn lại là 0,344 gam)
- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 - BLTTHS 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Đỗ Như C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: **Đỗ Như C 24 (hai bốn) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2018.

Về vật chứng: áp dụng Điều 106 - BLTTHS 2015:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau đây (hiện đang lưu giữ tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện T tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2018):
 - + 01 gói ma túy loại Hêroin có khối lượng 0,256 gam (cơ quan giám định đã trích 0,027 gam; còn lại là 0,229 gam)
 - + 04 gói ma túy loại Hêroin có tổng khối lượng 0,361 gam (cơ quan giám định đã trích 0,017 gam; còn lại là 0,344 gam)
- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng (hiện đang lưu giữ tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện T tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2018)

Về án phí: áp dụng Điều 136 - BLTTHS 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về

mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: áp dụng các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Về việc thi hành án: áp dụng Điều 26 - Luật Thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

